

---

# ĐẠI CƯƠNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM

## Bài 2

---

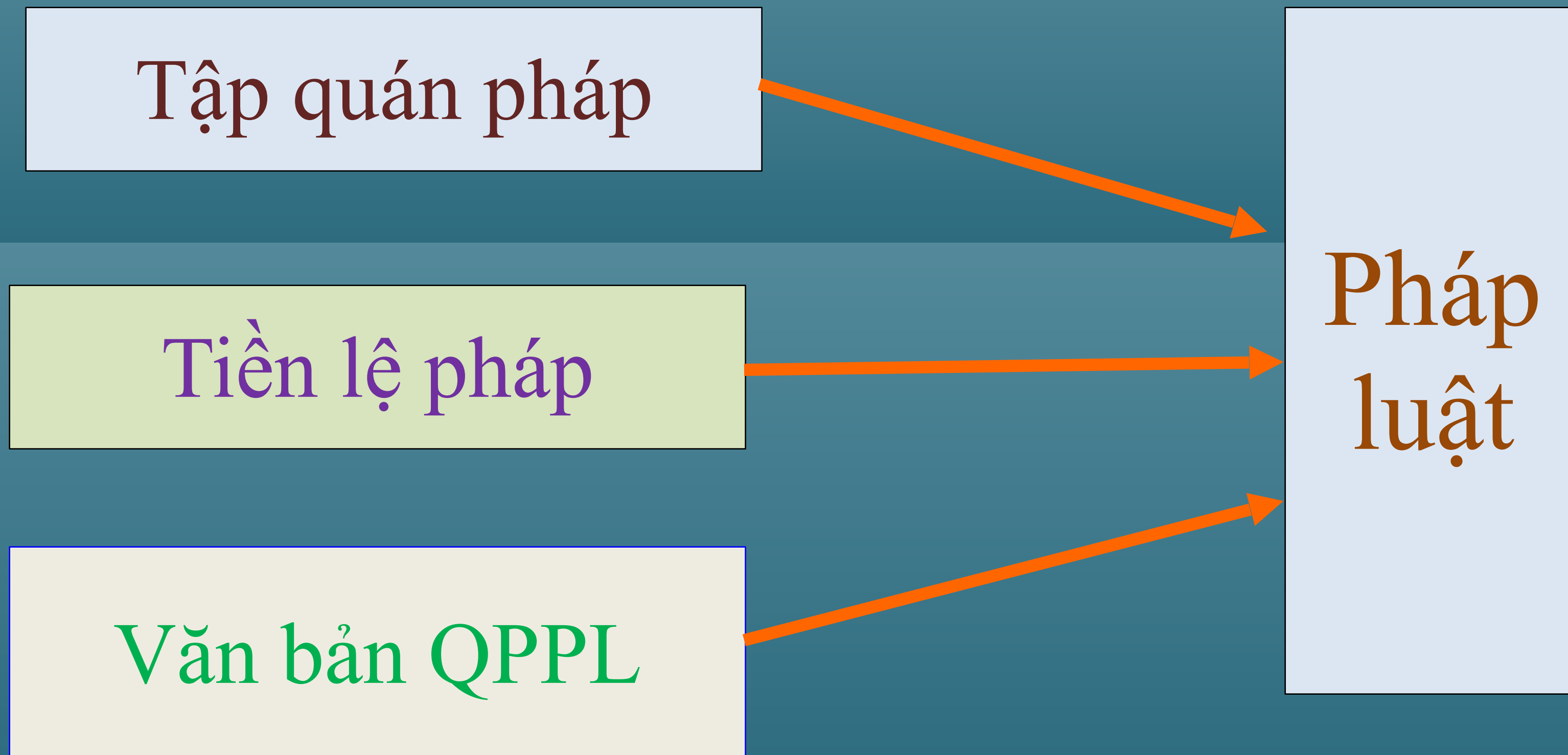
## Bài 2. QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT XHCN

### 2.1. Hình thức pháp luật

#### 2.1.1. Khái niệm

*Là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để thể hiện ý chí của giai cấp mình và xã hội, là phương thức tồn tại, dạng tồn tại thực tế của Pháp luật.*

## *2.1.2. Các loại hình thức pháp luật*



# \* Tập quán pháp

- NN thừa nhận một số tập quán đã lưu truyền trong XH.
- Phù hợp với lợi ích của g/c thống trị, lợi ích của XH.
- Nâng lên thành những quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung.
- Được NN đảm bảo thực hiện.
- Áp dụng phổ biến trong PL chủ nô, phong kiến, tư sản.

Ví dụ về tập quán pháp:

Khoản 2 Điều 29 BLDS 2015: *Quyền xác định dân tộc*

*Cá nhân khi sinh ra được xác định dân tộc theo dân tộc của cha đẻ, mẹ đẻ. Trường hợp cha đẻ, mẹ đẻ thuộc hai dân tộc khác nhau thì dân tộc của con được xác định theo dân tộc của cha đẻ hoặc mẹ đẻ theo thỏa thuận của cha đẻ, mẹ đẻ; trường hợp không có thỏa thuận thì dân tộc của con được xác định theo tập quán; trường hợp tập quán khác nhau thì dân tộc của con được xác định theo tập quán của dân tộc ít người hơn.*

## \* Tiền lệ pháp

Là hình thức NN thừa nhận một số quyết định của CQ hành chính và CQ xét xử trong khi giải quyết các vụ việc xảy ra, rồi lấy đó làm mẫu cho cách giải quyết đối với các vụ việc khác tương tự xảy ra sau đó.

## \* Văn bản quy phạm pháp luật

- Những văn bản do CQ NN có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục nhất định, chứa đựng các quy tắc xử sự chung, được áp dụng nhiều lần trong đời sống XH.
- Là hình thức PL tiến bộ nhất



## 2.2. Quy phạm pháp luật

### 2.2.1. Khái niệm & đặc điểm

\* Khái niệm: *QPPL* là những quy tắc xử sự do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận.





## *\* Đặc điểm của quy phạm pháp luật*

- Thể hiện ý chí của nhà nước.
- Mang tính bắt buộc chung.
- Được NN ban hành hoặc thừa nhận.
- Được nhà nước bảo đảm thực hiện.



## 2.2.2. Cơ cấu của Quy phạm pháp luật

### Giả định

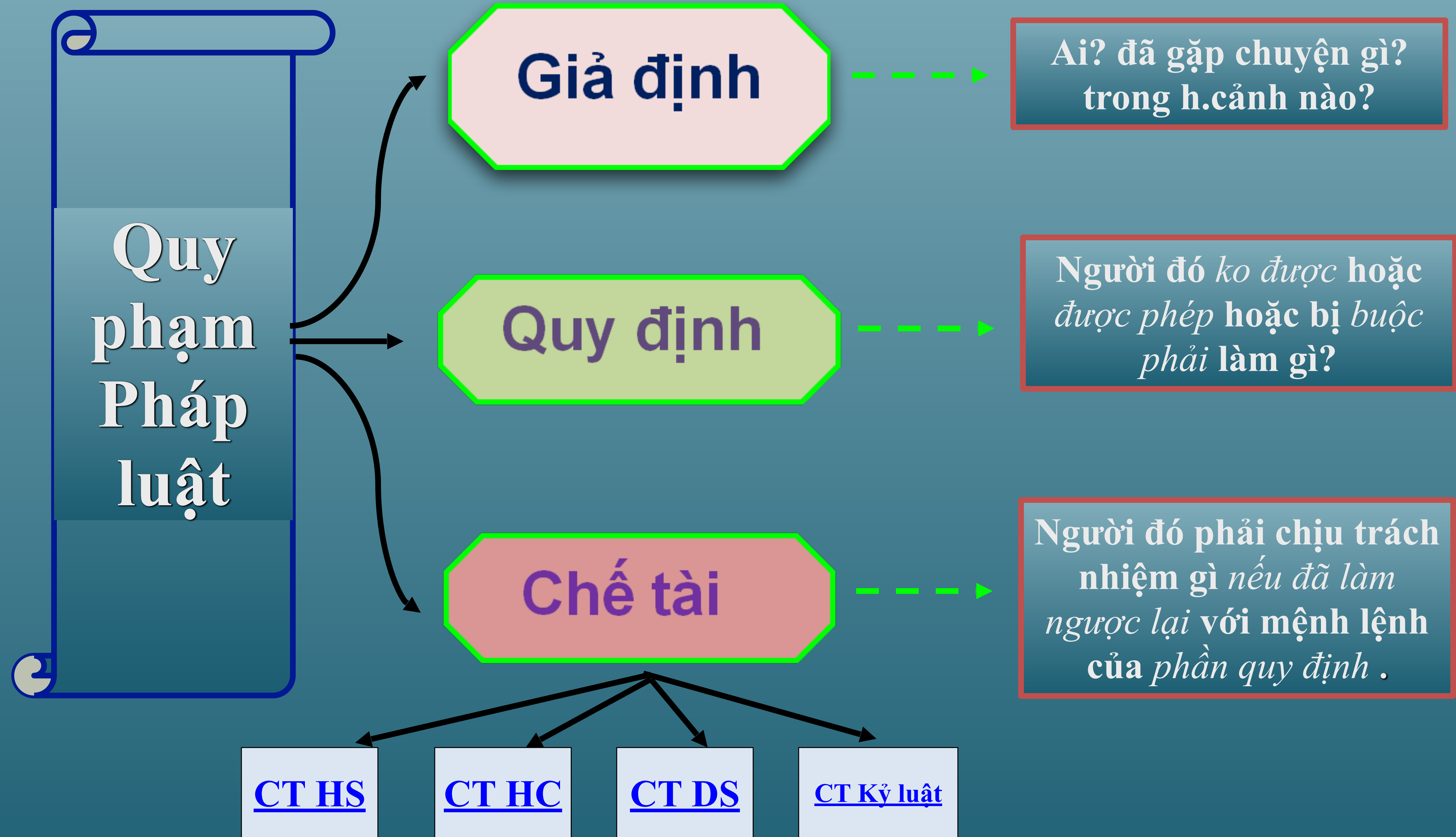
Qđịnh về địa điểm, thời gian, các chủ thể, các hoàn cảnh thực tế mà trong đó mệnh lệnh của quy phạm được thực hiện. Xác định môi trường cho sự tác động của QPPL.

### Quy định

Nêu quy tắc xử sự buộc mọi chủ thể phải xử sự theo khi ở vào hoàn cảnh đã nêu trong phần giả định của quy phạm.

### Chế tài

Nêu lên những biện pháp tác động mà NN dự kiến a/d đ/v chủ thể không thực hiện đúng mệnh lệnh của NN đã nêu trong bộ phận quy định của QPPL.



*VD: “Trâu của 2 nhà đánh nhau, con nào chết thì 2 nhà cùng ăn thịt, con nào sống thì 2 nhà cùng cày, trái luật thì sẽ xử phạt 80 trượng”.*

(Điều 586 Bộ luật Hồng Đức)

## Lưu ý:

Thông thường thì một QPPL tương ứng với một điều luật, gồm 3 bộ phận (giả định, quy định, chế tài). Tuy nhiên, có tr/h:

- Một QPPL không tương ứng với một điều luật;
- Một QPPL không đầy đủ 3 bộ phận.

### 2.2.3. Phân loại các quy phạm *PL*

- \* Căn cứ vào đối tượng và phương pháp điều chỉnh: chia thành *quy phạm hình sự, quy phạm hành chính, quy phạm dân sự*.
- \* Căn cứ vào nội dung của QPPL, chia thành *quy phạm định nghĩa, quy phạm điều chỉnh, quy phạm bảo vệ*.



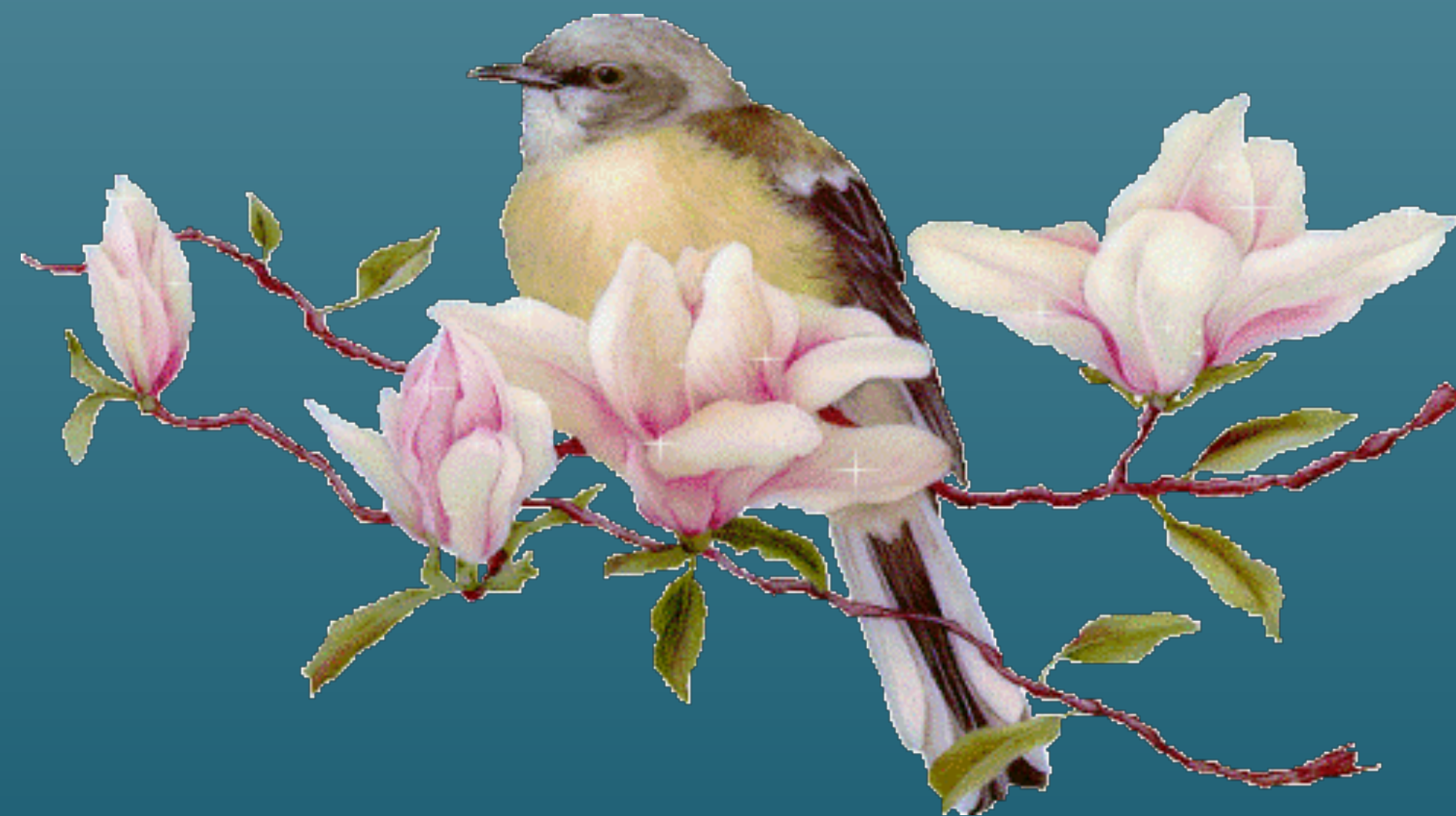
- *QPPL định nghĩa*: có nội dung giải thích, xác định một vấn đề, một hành vi pháp lý.

*VD: « Cầm cố tài sản là việc một bên gọi là bên cầm cố giao tài sản thuộc quyền sở hữu của mình cho bên kia gọi là bên nhận cầm cố để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ Dsự » (Đ326 BLDS).*



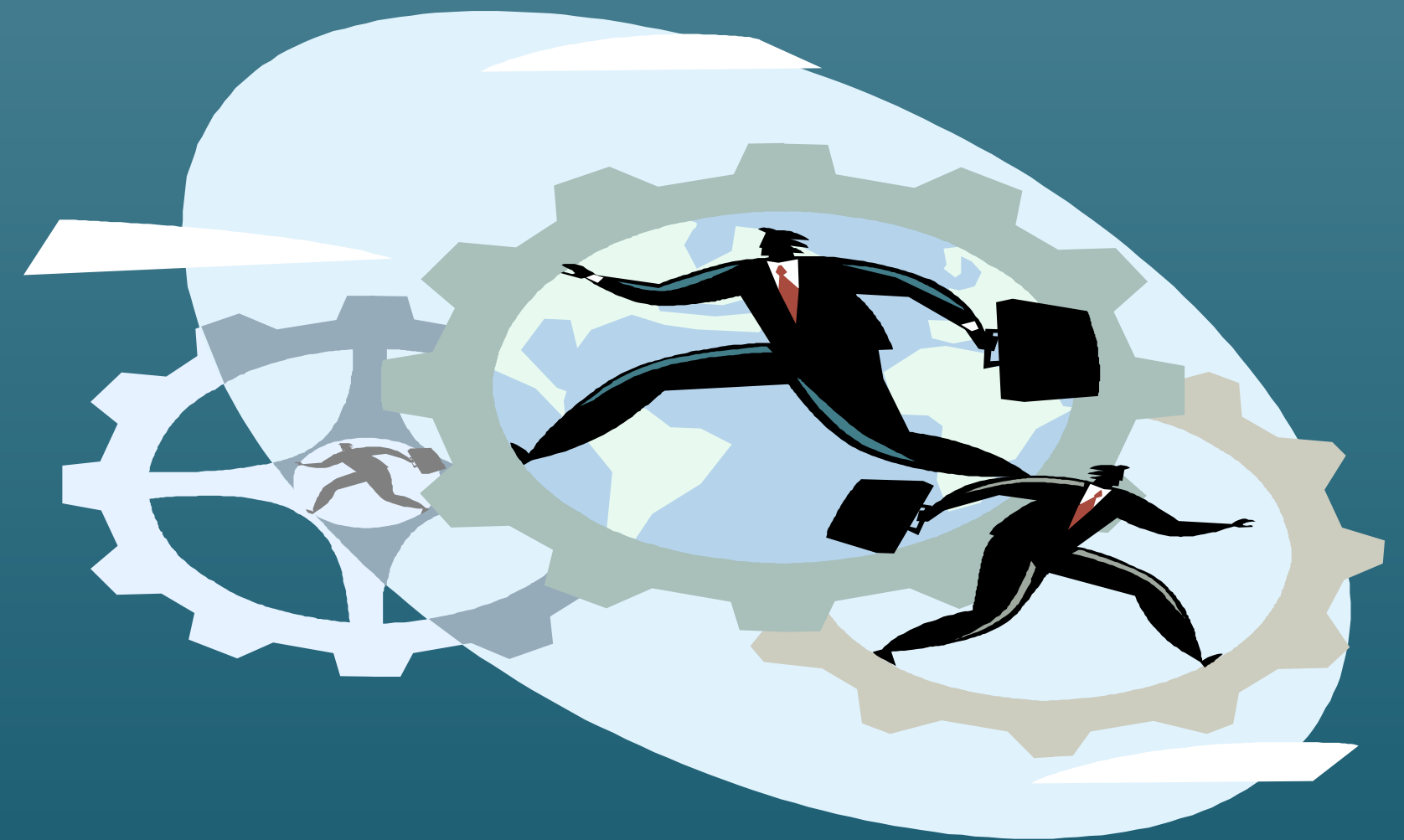
- QPPL điều chỉnh: có nội dung điều chỉnh trực tiếp hành vi của con người & hoạt động của tổ chức.

*VD: « Việc cầm cố tài sản phải được lập thành văn bản, có thể lập thành văn bản riêng hoặc ghi trong hợp đồng chính »*



- QPPL bảo vệ: có nội dung xác định các biện pháp cưỡng chế mà nhà nước cho phép áp dụng đ/v chủ thể vi phạm.

*VD: « Hình phạt bao gồm HP chính và HP bổ sung. HP chính gồm: cảnh cáo, ... » (Đ28 BLHS)*



**\* Căn cứ vào hình thức mệnh lệnh nêu trong quy phạm, chia thành quy phạm dứt khoát và quy phạm không dứt khoát.**

- « *Địa điểm trả nợ là nơi cư trú hoặc nơi đặt trụ sở của bên cho vay, trừ trường hợp có thoả thuận khác* ». (K3 Đ474 BLDS).
- « *Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn* » (K1 Đ474 BLDS).



\* Căn cứ theo cách trình bày QPPL, chia thành QP bắt buộc, QP cấm đoán, QP cho phép.

- “*Những vđ qtrọng thuộc thẩm quyền của Chính phủ phải được thảo luận tập thể và QĐ theo đa số*” (Đ115 HP).

- “*Không có sự đồng ý của Quốc hội và trong thời gian Quốc hội không họp, không có sự đồng ý của Ủy ban thường vụ quốc hội thì không được bắt giam, truy tố đại biểu Quốc hội*” (Đ99 HP).

- « *Đối với hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi thì bên vay có quyền trả lại tài sản trước kỳ hạn, nhưng phải trả toàn bộ lãi theo kỳ hạn, nếu không có thoả thuận khác* » (Đ478 BLDS).

## Bài tập. Phân tích cơ cấu quy phạm pháp luật và phân loại QPPL

Câu 1:

Điều 99. Tội vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính

- 1. Người nào vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính, thì bị phạt tù từ một năm đến sáu năm.*
- 2. Phạm tội làm chết nhiều người thì bị phạt tù từ năm năm đến mười hai năm.*
- 3. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.*

- (2) “Trong trường hợp pháp luật không quy định và các bên không có thoả thuận thì có thể áp dụng tập quán; nếu không có tập quán thì áp dụng quy định tương tự của pháp luật. Tập quán và quy định tương tự của pháp luật không được trái với những nguyên tắc quy định trong Bộ luật này” (Điều 3 BLDS 2005).
- (3) “Công dân có nghĩa vụ đóng thuế và lao động công ích theo quy định của pháp luật”.



(4) “*Nguồn nguy hiểm cao độ bao gồm phương tiện giao thông vận tải cơ giới, hệ thống tải điện, nhà máy công nghiệp đang hoạt động, vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ, thú dữ và các nguồn nguy hiểm cao độ khác do pháp luật quy định.*

*Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải tuân thủ các quy định bảo quản, trông giữ, vận chuyển, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ theo đúng các quy định của pháp luật”.*

(Khoản 1 Điều 623 BLDS 2005)



(5) “Toà án xét xử công khai, trừ trường hợp cần xét xử kín để giữ bí mật nhà nước hoặc thuần phong mỹ tục của dân tộc”.

(6) “Việc kết hôn phải do uỷ ban nhân dân cơ sở nơi thường trú của bên nam hoặc bên nữ công nhận và ghi vào sổ đăng ký kết hôn theo đúng thủ tục do Nhà nước quy định. Mọi nghi thức kết hôn khác đều không có giá trị pháp lý”.

**(7) “Điều 250 BLHS 2015. Tội vận chuyển trái phép chất ma túy**

- 1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*
- 4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:*
  - a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có trọng lượng từ năm kilôgam trở lên;*
  - b) Hêrôin, côcain, methamphetamin, amphetamin, MDMA khối lượng từ một trăm gam trở lên;*
  - e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam trở lên;*
  - g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ bảy trăm năm mươi mililit trở lên.*

(8) “Người nào giết người trong trường hợp vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, thì phải bị phạt cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

(Điều 102 Bộ luật Hình sự 2009).

(9) “Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với người điều khiển, người ngồi trên xe máy không đội mũ bảo hiểm hoặc đội mũ bảo hiểm không cài đúng quy cách khi tham gia giao thông trên đường bộ”.

Điều 9, NĐ 71/2012).

---

## 2.3. Văn bản quy phạm pháp luật

### 2.3.1. Khái niệm & đặc điểm

\* **Khái niệm:** Văn bản QPPL là hình thức thể hiện của các quyết định pháp luật do cơ quan NN có thẩm quyền ban hành theo trình tự và dưới hình thức nhất định, có chứa đựng các quy tắc xử sự chung nhằm điều chỉnh một loại quan hệ XH nhất định.

---

## *\* Đặc điểm của văn bản QPPL*

- Là văn bản do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành.
- Là văn bản có chứa đựng các quy tắc xử sự chung mang tính bắt buộc.
- Là văn bản được áp dụng nhiều lần trong đời sống xã hội.
- Tên gọi, nội dung, trình tự ban hành được quy định cụ thể trong luật.



➡ *Đặc điểm của văn bản quy phạm pháp luật:*

- Chủ thể ban hành?
- Tính bắt buộc chung hay riêng?
- AD bao nhiêu lần trong cuộc sống (so với VB cá biệt)?
- Tên gọi, nội dung, trình tự, thủ tục ban hành được quy định ở đâu? Qđ như thế nào?

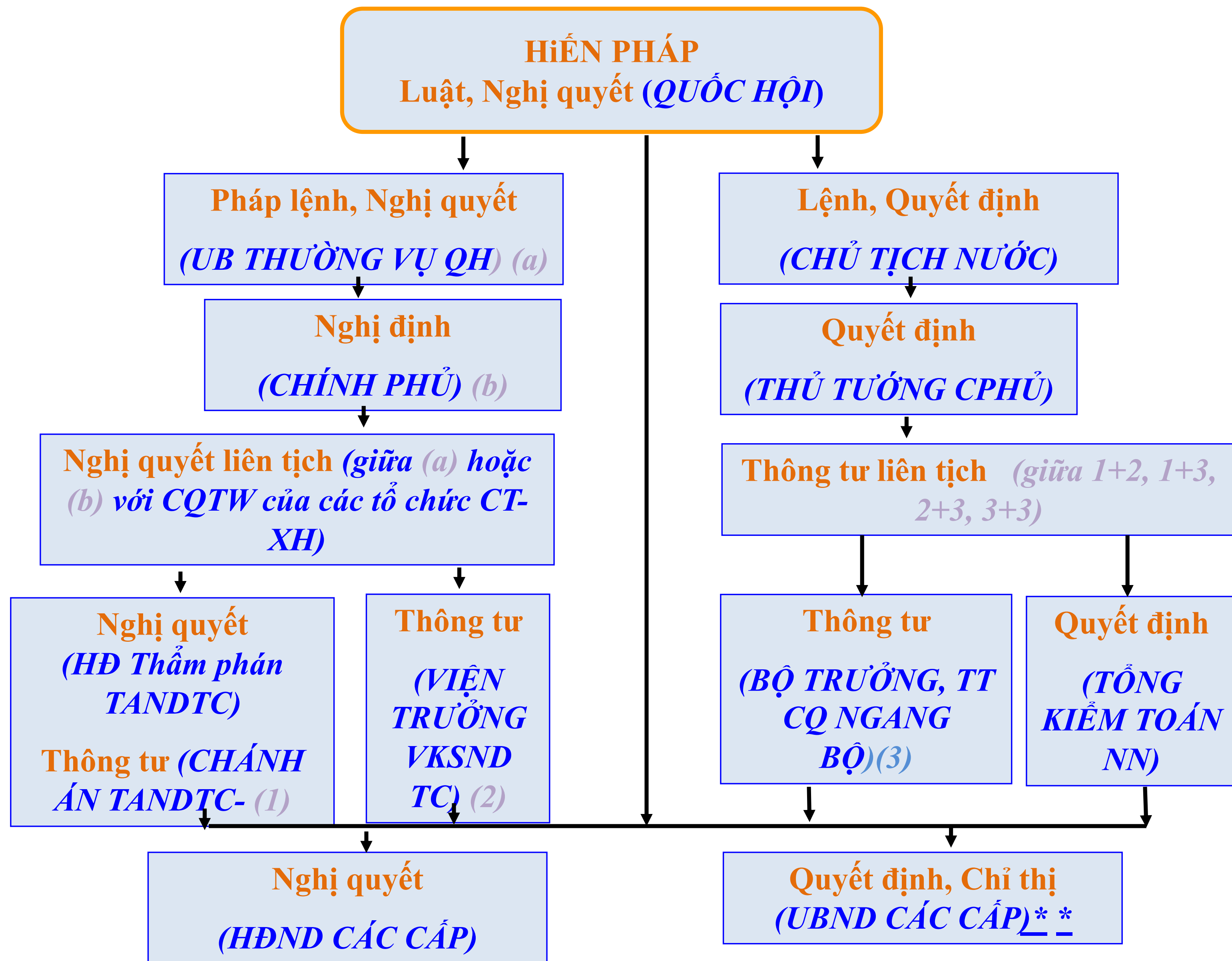
---

## 2.3.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam





Loại VB	Cơ quan ban hành	Tên văn bản
VB LUẬT	Quốc hội	Hiến pháp, luật, nghị quyết
VĂN BẢN DƯỚI LUẬT	Ủy ban thường vụ Quốc hội Chủ tịch nước Chính phủ Thủ tướng CP Bộ, CQ ngang bộ Bộ trưởng, Thủ trưởng CQ ngang Bộ Hội đồng thẩm phán TANDTC TANDTC, VKSNDTC Chánh án TANDTC, Viện trưởng VKSNDTC Giữa các bộ, CQ ngang bộ, TANDTC, VKSNDTC Hội đồng nhân dân UBND Tổng kiểm toán nhà nước	Pháp lệnh, Nghị quyết Lệnh, quyết định Nghị định Quyết định / chỉ thị Thông tư Quyết định Nghị quyết Thông tư Quyết định Thông tư liên tịch  Nghị quyết Quyết định Quyết định



---

### *2.2.3. Hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật*

- \* Hiệu lực của văn bản QPPL theo thời gian.
  - \* Hiệu lực của văn bản QPPL theo không gian.
  - \* Hiệu lực của văn bản QPPL theo đối tượng tác động.
-

---

## *Nguyên tắc áp dụng văn bản QPPL:*

- Văn bản QPPL được áp dụng từ thời điểm VB bắt đầu có hiệu lực.  
AD đ/v *hành vi xảy ra tại thời điểm mà VB đó đang có hiệu lực.*
  - Tr/h các văn bản QPPL có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì AD văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.
  - Tr/h các văn bản QPPL do cùng một CQ ban hành mà có quy định khác nhau cùng một vấn đề, thì AD văn bản được ban hành sau.
-

- 
- Tr/h văn bản QPPL của HĐND và UBND cùng cấp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề, thì áp dụng văn bản QPPL của HĐND.
  - Tr/h văn bản QPPL mới không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định nhẹ hơn đ/v hành vi xảy ra trước ngày văn bản có hiệu lực thì áp dụng văn bản mới.
-